

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 108/2024/HS-ST

Ngày: 19-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Anh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Thọ

Ông Trần Trọng Đại

Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Kim Phụng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga và bà Đỗ Thị Hương Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 83/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Vũ Mạnh Đ; Sinh năm: 2003, nơi sinh: Nam Định; tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi thường trú và chỗ ở hiện tại: Số C đường T, phường Q, thành phố N, tỉnh Nam Định; (địa chỉ trước khi nhập phường: Số C đường T, phường H, thành phố N, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Họ và tên bố: Vũ T, sinh năm: 1970; Họ và tên mẹ: Dương Thị Thu H, sinh năm: 1972; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/4/2024 sau đó chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh N; Có mặt.

2. Họ và tên: Trần Quốc H1; Sinh năm: 2005, nơi sinh: Nam Định; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi thường trú và chỗ ở hiện tại: Số H đường K, phường C, thành phố N, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ và tên bố: Trần

Văn L, sinh năm: 1969; Họ và tên mẹ: Vũ Thị Thúy N, sinh năm: 1973; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Biện pháp ngăn chặn: Bị can bị bắt tạm giữ từ ngày 21/4/2024 sau đó chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh N; Có mặt.

3. Họ và tên: Bùi Ngọc H2; Sinh năm: 2003, nơi sinh: Nam Định; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi thường trú: Số B T, phường N, thành phố N, tỉnh Nam Định; Chỗ ở hiện tại: Số G đường B, phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ và tên bố: Bùi Ngọc P, sinh năm: 1977 (đã chết); Họ và tên mẹ: Phạm Thị L1, sinh năm: 1980; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Biện pháp ngăn chặn: Bị can bị tạm giữ từ ngày 21/4/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh N; Có mặt.

* Người bào chữa cho bị cáo Vũ Mạnh Đ: Luật sư Nguyễn Thị S – Văn phòng L2, Đoàn luật sư tỉnh N. Có mặt.

* Người bào chữa cho bị cáo Trần Quốc H1: Luật sư Hoàng Thị V – Văn phòng L2, Đoàn luật sư tỉnh N. Có mặt.

* Người bào chữa cho bị cáo Bùi Ngọc H2: Luật sư Nguyễn Văn T1 – Văn phòng L3, Đoàn luật sư tỉnh N. Có mặt.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Hoài N1, sinh năm 1973; Địa chỉ: Số A N, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định. Có mặt.

2. Chị Nguyễn Thị H3, sinh năm 1976; Địa chỉ: Số A N, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 02 h 00' ngày 21/4/2024, Nguyễn Đức V1, sinh năm: 1995, trú tại: Số D T, phường T, Thành phố N, tỉnh Nam Định trình báo đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N, tỉnh Nam Định, đề nghị làm rõ nguyên nhân chết của em trai là Nguyễn Đức M, sinh năm: 2005, trú tại: Số A N, phường P, thành phố N, tỉnh Nam Định. Cơ quan điều tra công an thành phố N đã tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, tiến hành khám nghiệm hiện trường tại số nhà A N, phường P, thành phố N, tỉnh Nam Định phát hiện thu giữ (BL 23-38).

- 01 máy sấy tóc nhãn hiệu Suhao màu trắng, kích thước (22x22) cm, dây điện màu đen dài 3,3 mét.

- 01 vỏ túi ni lông màu trắng kích thước (4x7) cm bên trong có chứa chất bám dính dạng tinh thể màu trắng, được niêm phong trong 01 túi niêm phong có mã số NS42211281.

- 01 đĩa sứ tráng men màu trắng hình tròn, đường kính 15,5cm, trong lòng đĩa có hình hoa màu hồng, xanh, mặt sau có chữ BT màu đỏ được niêm phong trong 01 túi niêm phong có mã số NS223024834.

- Khô thực vật màu vàng xanh được niêm phong trong 01 túi niêm phong có mã số NS32155649.

- 01 điều cày màu vàng đen kích thước dài 66cm, đường kính 05cm, được niêm phong trong 01 túi niêm phong có mã số NS12127818.

- 01 màn hình máy tính màu đen nhãn hiệu ViewSonic, 01 cây máy tính màu đen kích thước (44x37x18,5) cm, 02 loa vi tính màu đen, 01 bàn phím nhãn hiệu Dareu.

- 01 bộ âm thanh gồm: 02 loa thùng hình hộp chữ nhật nhãn hiệu Harman Kardon kích thước mỗi thùng (56x30,08x20) cm, 01 âm ly màu đen kích thước (43x32x14) cm nhãn hiệu SanSui; 02 loa hình hộp chữ nhật màu nâu đen không nhãn hiệu kích thước mỗi thùng (44x27x23) cm; 01 thiết bị chỉnh âm nhãn hiệu Amdien, ID14.

Ngày 21/4/2024 Trần Quốc H1, sinh năm: 2005, trú tại: Số H đường K, phường C, thành phố N; Vũ Mạnh Đ, sinh năm: 2003, trú tại: F T, phường H, thành phố N và Bùi Ngọc H2, sinh năm: 2003, trú tại: 2 T, phường N, thành phố N đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N xin đầu thú và khai nhận hành vi cùng tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà Nguyễn Đức M. Tại cơ quan điều tra Vũ Mạnh Đ tự giác giao nộp cho cơ quan điều tra 01 túi ni lông màu trắng kích thước khoảng (5x8) cm bên trong có chứa hạt tinh thể màu trắng (Đ khai đó là ma túy Ketamine còn lại trên đĩa sứ Đ bỏ vào túi ni lông để cất giấu sử dụng riêng), được niêm phong ký hiệu D. Bùi Ngọc H2 tự giao nộp 01 thẻ Căn cước công dân mang tên Bùi Ngọc H2 (H2 khai đó là dụng cụ các đối tượng sử dụng để “xào” Ketamine), được niêm phong ký hiệu C.

Quá trình điều tra, Vũ Mạnh Đ, Trần Quốc H1, Bùi Ngọc H2 khai nhận hành vi phạm tội như sau: Khoảng 06 giờ ngày 20/04/2024, Nguyễn Đức M nhắn tin qua ứng dụng Messenger cho Trần Quốc H1, Vũ Mạnh Đ rủ góp tiền để mua ma túy đến nhà M tại địa chỉ 1 N, phường P, thành phố N cùng sử dụng. Quốc H1 và Đ đồng ý. Quốc Huy thỏa thuận góp 300.000 đồng để mua ma túy, nhưng do trước đó M nợ Quốc H1 200.000 đồng nên Quốc H1 chỉ phải chuyển cho M 100.000 đồng. Quốc H1 bảo M sẽ mua thêm ma túy cần sa mang đến nhà M sử dụng cùng. Khoảng 12 giờ, Đ điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Vision, BKS:

18B3 - 026.61 đến nhà M, M bảo Đ chở M đi đến đường N, phường L, thành phố N mua được 03 viên ma túy tổng hợp dạng “thuốc lắc”. Trên đường về Đ đưa cho M 200.000 đồng góp để trả tiền mua ma túy. Về tới nhà, M lấy ra 02 viên nén ma túy tổng hợp dạng thuốc lắc màu xám đưa cho Đ một viên, M một viên sử dụng bằng hình thức uống với nước lọc, viên còn lại để phân cho Quốc H1. Sau đó M và Đ bật nhạc bằng máy tính có sẵn tại nhà M để nghe, cả hai thay nhau điều chỉnh nhạc.

Khoảng 15 giờ, Quốc H1 điều khiển xe máy Honda Airblade, BKS: 18B2-852.48 đến nhà M. M lấy viên ma túy đưa cho Quốc H1 sử dụng bằng hình thức uống. Sau khi uống xong, Quốc H1 không ở lại mà đi ra ngoài có việc riêng. Đến 16 giờ, Quốc H1 quay về cùng M và Đ nghe nhạc. Lúc này M và Đ rủ Quốc H1 mua thêm ma túy tổng hợp dạng “thuốc lắc” và K về sử dụng tiếp. Đ chuyển khoản số tiền 1.050.000 đồng, Quốc H1 chuyển khoản số tiền 300.000 đồng vào tài khoản của M, Đ lấy xe máy chở M đi mua ma túy. Lúc này, Bùi Ngọc H2 điều khiển xe máy Honda SH, BKS: 36B3 - 53139 đến nhà M ngồi cùng Quốc H1. Khoảng 17 giờ 30 phút Quốc Huy đến khu tập kết rác ở hồ A, phường C, thành phố N gặp Đào Anh T2, sinh năm 1996, nơi thường trú: Số A đường Đ, phường C, thành phố N mua 01 gói ma túy dạng “Cỏ”, Quốc H1 hẹn sẽ trả tiền sau rồi mang ma túy về nhà M. Trong lúc đó, Đ điều khiển xe máy BKS: 18B3 - 026.61 chở M ngồi sau, đi đến trước cổng khu S đường L, phường C, thành phố N, M xuống xe mua được 03 viên ma túy “thuốc lắc” và 01 túi Ketamine. Đ chở M về gặp Ngọc H2 đang ở nhà M, M hỏi Ngọc H2 có sử dụng ma túy không, Ngọc H2 trả lời có sử dụng. M bảo Ngọc H2 đưa tiền cho M đi mua thêm ma túy. Ngọc H2 chuyển số tiền 300.000 đồng đến tài khoản ngân hàng của M. Sau đó, Đ điều khiển xe máy chở M, Ngọc H2 điều khiển xe máy theo sau đi đến trước cửa khu S, đường L, phường C, thành phố N, tỉnh Nam Định; M xuống xe mua được 01 viên ma túy “thuốc lắc”, cả ba đi về nhà M, M chia cho Đ, Quốc H1, Ngọc H2 mỗi người một viên ma túy “thuốc lắc” để sử dụng còn túi ni lông chứa Ketamine Mạnh để lại trên bàn máy tính. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, M bắt đầu có biểu hiện “phê thuốc”, Đ bảo M lấy đĩa sứ để “xào ke”, M bảo Quốc H1 vào bếp lấy 01 đĩa sứ màu trắng lên đưa cho Đ. M lấy máy sấy tóc đưa cho Ngọc H2 và Đ để sấy nóng đĩa sứ, Đ cầm gói ni lông đựng ma túy Ketamine đổ ra đĩa để mọi người sử dụng. Đ hỏi mọi người thẻ nhựa cứng để “xào” Ketamine thì Ngọc H2 bảo trong cốp xe của Ngọc H2 có Căn cước công dân và đưa chìa khóa xe máy của Ngọc H2 cho Đ lấy thẻ Căn cước công dân vào đưa cho Ngọc H2 “xào” Ketamine. M đưa cho Đ tờ tiền 10.000 đồng để quán ống hút và lấy 02 vỏ đầu lọc thuốc lá để cố định 2 đầu ống. Sau đó mọi người sử dụng Ketamine. Một lúc sau M có biểu hiện quần quai, không kiểm soát được hành động, M được cả nhóm

đưa đi cấp cứu, tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh N xác định M đã tử vong trước khi vào viện (BL 259-297, 375-410, 478-513).

* Tại Bản kết luận giám định số 777/KL-KTHS ngày 24/4/2024 của phòng K1 Công an tỉnh N kết luận (BL 122-123):

- Có tìm thấy thành phần các chất gồm: MDMA và Delta-9-tetrahydrocannabinol trong 01 (một) mẫu nước tiểu được niêm phong ký hiệu T1 gửi giám định.

- Có tìm thấy thành phần các chất gồm: MDMA, Delta-9-tetrahydrocannabinol, Ketamine, N2 và Dehydronorketamine trong 01 (một) mẫu nước tiểu được niêm phong ký hiệu T2 gửi giám định.

- Có tìm thấy thành phần các chất gồm: MDMA, Ketamine, N2 và D trong 02 (Hai) mẫu nước tiểu được niêm phong ký hiệu T3, T4 gửi giám định.

- Mẫu khô thực vật màu vàng xanh được niêm phong trong túi niêm phong số NS3 32155649 gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Cần sa. Khối lượng mẫu: 0,228 gam.

- Mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng trong 01 (một) túi ni lông màu trắng kích thước khoảng (5x8) cm, được niêm phong ký hiệu D gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Ketamine. Khối lượng mẫu: 0,127 gam.

- Có tìm thấy thành phần Ketamine trong 01 (một) túi ni lông màu trắng kích thước khoảng (4x7) cm được niêm phong trong túi niêm phong số NS4 2211281 gửi giám định. Khối lượng mẫu: Không xác định được khối lượng mẫu.

- Có tìm thấy thành phần Ketamine trên 01 (một) đĩa sứ màu trắng đường kính khoảng 15,5 cm (trong lòng đĩa có hình hoa màu xanh) được niêm phong trong túi niêm phong số NS2 230224834 gửi giám định. Khối lượng mẫu: không xác định được khối lượng mẫu.

- Có tìm thấy thành phần Ketamine trên 01 (một) thẻ căn cước công dân mang tên Bùi Ngọc H2 được niêm phong ký hiệu C gửi giám định. Khối lượng mẫu: Không xác định được khối lượng mẫu.

- Có tìm thấy thành phần D1-9-tetrahydrocannabinol trong 01 (một) điều cây màu vàng đen dài khoảng 66 cm, đường kính khoảng 5 cm, được niêm phong trong túi niêm phong mã số NS1 2127818 gửi giám định. Khối lượng mẫu: Không xác định được khối lượng mẫu.

+ MDMA là chất ma túy thuộc Danh mục chất ma túy, STT: 11, Danh mục: IB, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

+ Ketamine là chất ma túy thuộc Danh mục chất ma túy, STT: 40, Danh mục: III, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

+Norketamine, D là các sản phẩm chuyển hóa của Ketamine trong nước tiểu.

+ *Cần sa là chất ma túy thuộc Danh mục chất ma túy, STT: 1, Danh mục: ID, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.*

+ *Delta-9-tetrahydrocannabinol là chất ma túy thuộc Danh mục chất ma túy, STT: 4, Danh mục: IB, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.*

+ *Delta-9-tetrahydrocannabinol là hoạt chất chính trong Cần sa.*

* Tại các Bản kết luận giám định số 2977B/KL-KTHS ngày 04/5/2024, số 2977A/KL-KTHS ngày 13/5/2024 của V2 Bộ C kết luận (BL 59 - 60):

- Trong mẫu máu ghi thu của tử thi Nguyễn Đức M gửi giám định có MDMA, ngoài ra còn tìm thấy K và Methamphetamine.

- Trong mẫu phủ tạng, chất chứa dạ dày ghi thu của tử thi Nguyễn Đức M gửi giám định đều không tìm thấy các chất độc thường gặp: Cyanide (CN); methanol; thuốc diệt chuột (nhóm chống đông máu, fluroacetat, tetramine, các muối phốt phua); hóa chất bảo vệ thực vật (photpho hữu cơ, clo hữu cơ, carbamat, pyrethroid, sulfonyl urea, acetamid, triazin, paraquat, diaquat, glyphosate, nereistoxin); alkaloid độc của lá ngón, mã tiền, cà độc dược, ô đầu - phụ tử; các chất an thần gây ngủ và kim loại nặng độc.

- Hình ảnh tổn thương phổi phù, sung huyết, bong phế bào rải rác; xuất huyết rải rác thượng tâm mạc, mô cơ tim sung huyết, xuất huyết, thoái hóa thiếu dưỡng rải rác; các tạng còn lại sung huyết, thoái hóa tế bào viêm niêm mạc dạ dày.

*Tại Bản kết luận giám định tử thi số 775/KLGĐTT-KTHS ngày 31/5/2024 của phòng K1- Công an tỉnh N, kết luận: Nạn nhân Nguyễn Đức M chết do suy hô hấp, truy tìm mạch (BL 66-67)

Ngày 11/6/2024 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N đề nghị Phòng K1 Công an tỉnh N giải thích rõ nội dung Bản kết luận giám định tử thi số 775/KLGĐTT-KTHS. Ngày 25/6/2024, Phòng K1 Công an tỉnh N đã có công văn trả lời: Nguyên nhân suy hô hấp, truy tìm mạch dẫn đến tử vong của anh Nguyễn Đức M là do MDMA, Ketamine và Methamphetamine (68-69).

Tài sản, đồ vật, tài liệu thu giữ trong vụ án:

Ngoài số vật chứng, tài sản, đồ vật thu giữ nêu trên, quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N, tỉnh Nam Định còn thu và tạm giữ 03 xe máy, 03 điện thoại di động của Đ, Quốc H1 và Ngọc H2.

*Xử lý vật chứng: Đối với các mẫu nước tiểu là vật chứng không có giá trị sử dụng bảo quản nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức tiêu hủy.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, loại Vision màu xám đen, BKS 18B3-02661 (thu giữ của Vũ Mạnh Đ). Quá trình điều tra xác định chiếc xe máy là tài sản hợp pháp của gia đình bà Dương Thị Thu H (là mẹ đẻ Đ), sinh năm

1972, trú tại 3 T, phường H (nay là phường Q) thành phố N, tỉnh Nam Định. Cơ quan điều tra đã ra quyết định trả lại chiếc xe máy trên cho bà Dương Thị Thu H.

Đối với chiếc xe máy Honda, loại Airblade, màu sơn xanh xám, BKS: 18B2-85248 (thu giữ của Trần Quốc H1). Quá trình điều tra xác định chiếc xe máy là tài sản hợp pháp của gia đình ông Trần Văn L (là bố đẻ H1), sinh năm 1969, trú tại H đường K, phường C, thành phố N, tỉnh Nam Định. Cơ quan điều tra đã ra quyết định trả lại chiếc xe máy trên cho ông Trần Văn L.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, loại SH, màu sơn xanh đen, BKS: 36B3-53139 (thu giữ của Bùi Ngọc H2). Quá trình điều tra xác định chiếc xe máy là tài sản hợp pháp của anh Trần Ngọc S1, sinh năm 1980, trú tại: T, Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa (là bố dượng H2). Cơ quan điều tra đã ra quyết định trả lại chiếc xe máy trên cho anh Trần Ngọc S1.

Toàn bộ các vật chứng, đồ vật, tài liệu còn lại liên quan bị tạm giữ được chuyển để giải quyết theo vụ án.

* Về trách nhiệm dân sự: Sau khi M tử vong, các bị can Vũ Mạnh Đ, Trần Quốc H1, Bùi Ngọc H2 đã tác động gia đình khắc phục một phần trách nhiệm dân sự đối với gia đình Nguyễn Đức M. Gia đình Nguyễn Đức M đã nhận số tiền khắc phục từ gia đình Đ 10 triệu đồng, Quốc Huy 10 triệu đồng, Ngọc H2 5 triệu đồng, không yêu cầu bồi thường gì thêm, cam đoan không có khiếu kiện gì và có đơn đề nghị Công an, Viện kiểm sát, Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho các bị can.

Cáo trạng số 84/CTr-VKS-P1 ngày 06-11-2024, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định truy tố Vũ Mạnh Đ, Trần Quốc H1, Bùi Ngọc H2 về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 255 Bộ luật hình sự. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định luận tội: Giữ nguyên nội dung cáo trạng và quyết định đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 3 Điều 255, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 54, Điều 58 BLHS; Đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Mạnh Đ từ 09 năm 06 tháng đến 10 năm tù; Trần Quốc H1 từ 09 năm đến 09 năm 06 tháng tù; Bùi Ngọc H2 từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo. Về xử lý vật chứng: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Tất cả những người bào chữa cho các bị cáo Vũ Mạnh Đ, Trần Quốc H1, Bùi Ngọc H2 đều trình bày: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, tuổi đời còn trẻ, phạm tội lần đầu, tham gia do bị rủ rê lôi kéo. Đề nghị HĐXX quyết định mức hình phạt thấp nhất đối với bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, để các bị cáo sớm được trở về với gia đình, xã hội cải tạo thành người công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, có căn cứ xác định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra; lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ căn cứ kết luận: Ngày 20/4/2024, Nguyễn Đức M, Vũ Mạnh Đ, Trần Quốc H1, Bùi Ngọc H2 có hành vi cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà ở của Nguyễn Đức M. Trong đó: Vũ Mạnh Đ, Trần Quốc H1, Bùi Ngọc H2 góp tiền đưa cho M để mua ma túy cùng sử dụng, Đ chở M đi mua ma túy MDMA và Ketamine, Quốc H1 trực tiếp đi mua ma túy cần sa. Ngoài ra, Quốc H1 còn có hành vi lấy đĩa sứ, Vũ Mạnh Đ cuốn ống hút, hồ nóng đĩa sứ, Ngọc H2 lấy thẻ căn cước công dân để làm dụng cụ xào Ketamine. Các đối tượng đã sử dụng xong thuốc lắc và đang sử dụng Ketamine thì Nguyễn Đức M tử vong. Hành vi của các bị cáo Vũ Mạnh Đ, Trần Quốc H1, Bùi Ngọc H2 đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm mất trật tự trị an xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo đều là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng do muốn thỏa mãn nhu cầu cá nhân mà vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải được xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo Vũ Mạnh Đ, Trần Quốc H1, Bùi Ngọc H2 không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra vụ án các bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm

tội của mình, sau khi xảy ra sự việc, các bị cáo tác động gia đình tự nguyện khắc phục một phần hậu quả về trách nhiệm dân sự đối với gia đình Nguyễn Đức M. HĐXX áp dụng điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; Ngoài ra, các bị cáo đến cơ quan điều tra Công an thành phố N xin đầu thú về hành vi phạm tội, gia đình M có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. HĐXX áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

[4] Đánh giá tính chất, mức độ, vai trò của các bị cáo trong vụ án:

Nguyễn Đức M là người khởi xướng, rủ rê, trực tiếp đi mua ma túy, cung cấp địa điểm để các đối tượng tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên giữ vai trò chính nhưng Nguyễn Đức M đã chết. Các bị cáo Vũ Mạnh Đ, Trần Quốc H1, Bùi Ngọc H2 giữ vai trò đồng phạm giúp sức; Bị cáo Bùi Ngọc H2 có thời gian tham gia quân đội và đạt danh hiệu thanh niên tiên tiến; Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ qui định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS; Xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra, tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của các bị cáo và đề nghị của Viện kiểm sát. HĐXX quyết định áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo nhằm trừng trị đồng thời giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo phạm tội không có mục đích vụ lợi, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi M tử vong, các bị cáo Vũ Mạnh Đ, Trần Quốc H1, Bùi Ngọc H2 đã tác động gia đình khắc phục một phần trách nhiệm dân sự đối với gia đình Nguyễn Đức M. Gia đình Nguyễn Đức M đã nhận số tiền khắc phục từ gia đình Đ 10 triệu đồng, Quốc Huy 10 triệu đồng, Ngọc H2 5 triệu đồng, không yêu cầu bồi thường gì thêm, cam đoan không có khiếu kiện gì. Vì vậy, không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) túi niêm phong của Phòng K1 Công an tỉnh N, mặt trước có ghi: Số 777/KL-KTHS, (T1+T2+T3+T4); 01 (một) túi niêm phong của Phòng K1 Công an tỉnh N mặt trước, có ghi: Số 777/KL-KTHS (NS332155649+NS42211281+NS223024834+D+C) (trừ thẻ căn cước công dân của Bùi Ngọc H2) tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điều cày màu vàng đen dài khoảng 66cm, đường kính khoảng 5cm, được niêm phong, mặt trước có ghi: Số 777/KL-KTHS, (NS 12127818); 01 (một) máy sấy tóc nhãn hiệu Suhao màu trắng đã cũ, không kiểm tra chất lượng, kích thước (22x22) cm, dây điện màu đen dài 3,3 mét; 01 (một) màn hình máy tính màu đen nhãn hiệu ViewSonic đã cũ, không kiểm tra chất

lượng; 01 (một) cây máy tính màu đen kích thước (44x37x18,5) cm đã cũ, không kiểm tra chất lượng; 02 (hai) loa vi tính màu đen; 01 (một) bàn phím nhãn hiệu Dareu đã cũ, không kiểm tra chất lượng; 01 (một) bộ Á đã cũ, không kiểm tra chất lượng, bao gồm: 02 loa thùng hình hộp chữ nhật nhãn hiệu Harman Kardon kích thước mỗi thùng (56x30,08x22)cm, 01 âm ly màu đen nhãn hiệu Sansui kích thước (43x32x14)cm; 02 loa hình hộp chữ nhật màu nâu đen không nhãn hiệu, kích thước mỗi thùng (44x27x23)cm, 01 thiết bị chỉnh âm thanh nhãn hiệu Audient ID 14. Những tài sản, đồ vật xác định là của ông Nguyễn Hoài N1 và bà Nguyễn Thị H3 nên trả lại cho ông Nguyễn Hoài N1 và bà Nguyễn Thị H3.

Đối với 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone màu trắng đen đã cũ, được niêm phong trong 01 túi niêm phong mã số NS32155603; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone màu đen đã cũ, được niêm phong trong 01 túi niêm phong mã số NS32155604; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone màu xanh đã cũ, được niêm phong trong 01 túi niêm phong mã số NS32155698; 03 chiếc điện thoại di động thu giữ nêu trên liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu hoá giá nộp vào ngân sách nhà nước.

01 căn cước công dân của Bùi Ngọc H2 không liên quan đến phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 255 Bộ luật hình sự, điểm s, b khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 54, Điều 58 của BLHS. Tuyên bố các bị cáo Vũ Mạnh Đ, Trần Quốc H1, Bùi Ngọc H2 phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”;

Xử phạt bị cáo Vũ Mạnh Đ 09 (chín) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 21-4-2024;

Xử phạt bị cáo Trần Quốc H1 08 (tám) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 21-4-2024;

Xử phạt bị cáo Bùi Ngọc H2 08 (tám) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 21-4-2024;

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Tịch thu tiêu huỷ: 01(một) túi niêm phong của Phòng K1 Công an tỉnh N, mặt trước có ghi: Số 777/KL-KTHS, (T1+T2+T3+T4); 01 (một) túi niêm phong của Phòng K1 Công an tỉnh N mặt trước có ghi: Số 777/KL-KTHS (NS332155649+NS42211281+NS223024834+D+C);

- Trả lại cho Bùi Ngọc H2 01 căn cước công dân.

- Trả lại cho ông Nguyễn Hoài N1 và bà Nguyễn Thị H3: 01 (một) điều cày màu vàng đen dài khoảng 66cm, đường kính khoảng 5cm, được niêm phong, mặt trước có ghi: Số 777/KL-KTHS, (NS 12127818); 01 (một) máy sấy tóc nhãn hiệu Suhao màu trắng đã cũ, không kiểm tra chất lượng, kích thước (22x22) cm, dây điện màu đen dài 3,3 mét; 01 (một) màn hình máy tính màu đen nhãn hiệu ViewSonic đã cũ, không kiểm tra chất lượng; 01 (một) cây máy tính màu đen kích thước (44x37x18,5) cm đã cũ, không kiểm tra chất lượng; 02 (hai) loa vi tính màu đen; 01 (một) bàn phím nhãn hiệu Dareu đã cũ, không kiểm tra chất lượng; 01 (một) bộ Á đã cũ, không kiểm tra chất lượng, bao gồm: 02 loa thùng hình hộp chữ nhật nhãn hiệu Harman Kardon kích thước mỗi thùng (56x30,08x22)cm, 01 âm ly màu đen nhãn hiệu Sansui kích thước (43x32x14)cm; 02 loa hình hộp chữ nhật màu nâu đen không nhãn hiệu, kích thước mỗi thùng (44x27x23)cm, 01 thiết bị chỉnh âm thanh nhãn hiệu Audient ID 14;

- Tịch thu hoá giá sung ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone màu trắng đen đã cũ, được niêm phong trong 01 túi niêm phong mã số NS32155603; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone màu đen đã cũ, được niêm phong trong 01 túi niêm phong mã số NS32155604; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone màu xanh đã cũ, được niêm phong trong 01 túi niêm phong mã số NS32155698;

(Vật chứng đang được quản lý tại kho vật chứng của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nam Định có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng số 25/11 ngày 08-11-2024 giữa Công an tỉnh N và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nam Định);

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc Vũ Mạnh Đ, Trần Quốc H1, Bùi Ngọc H2 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì các bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế

thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- TAND+VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- Công an tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- Trại tạm giam - Công an tỉnh ND;
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- Lưu hồ sơ vụ án + VT.